

**CÔNG TY TNHH XD TM DV THUẬN THIÊN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XD TM DV THUẬN THIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502532483

**3. Ngày thành lập:** 14/11/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ấp Bắc, Xã Hoà Long, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0968732772

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                                                                                                                                                   | 0810        |
| 2.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4312        |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)                                       | 4659        |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn xi măng; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | 4663(Chính) |
| 5.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;                                                                                                                                                                                               | 4932        |
| 6.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng;                                                                                                                                                                                                               | 4933        |
| 7.  | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô, xe máy ủi, xe máy đào, xe ben, xe lu                                                                                                                                                                                                           | 7710        |
| 8.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)                                                                                                         | 7730        |
| 9.  | Xây dựng nhà ở                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4101        |
| 10. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                                                                               | 4222        |
| 11. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4311        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                              |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 12. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước<br>- Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                            | 4322                                                         |
| 13. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                                                                                       | 4329                                                         |
| 14. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                       | 4330                                                         |
| 15. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động kiến trúc<br>- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác                                                                                                                           | 7110                                                         |
| 16. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm                                                                | 4649                                                         |
| 17. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Mua bán dầu nhớt, dầu thô, bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác, bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan                                                                            | 4661                                                         |
| 18. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>Chi tiết: Mua bán sắt, thép, ống thép, kim loại màu (kết cấu thép, thép phi, sắt thép xây dựng, tôn, thép lá, thép tấm); ống mạ kẽm; nhôm, inox, lưới thép                                                                    | 4662                                                         |
| 19. | Vận tải hành khách ven biển và viễn dương                                                                                                                                                                                                                            | 5011                                                         |
| 20. | Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương                                                                                                                                                                                                                              | 5012                                                         |
| 21. | Bốc xếp hàng hóa<br>Chi tiết: Dịch vụ bốc, xếp, dỡ hàng hóa đường bộ;                                                                                                                                                                                                | 5224                                                         |
| 22. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động khác của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC QUANG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/08/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077091001958

Ngày cấp: 12/12/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phước Trung, Xã Đá Bạc, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp Bắc, Xã Hoà Long, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/08/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077091001958

Ngày cấp: 12/12/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phước Trung, Xã Đá Bạc, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp Bắc, Xã Hoà Long, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu